

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /STN&MT-KS,N&BĐKH
V/v thực hiện báo cáo hoạt động
khai thác, sử dụng tài nguyên nước
năm 2024

Hà Nam, ngày tháng 11 năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị hoạt động khai thác, sử dụng
tài nguyên nước, trên địa bàn tỉnh (trong
danh sách kèm theo).

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường về hoạt động khai thác, sử dụng Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật; Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các đơn vị có hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước như sau:

1. Thực hiện báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước năm 2024 (kỳ báo cáo tính từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024) theo quy định tại Điều 29, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ.

2. Báo cáo hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

2.1. Thông tin chung (khái quát được các thông tin cơ bản về chủ giấy phép, công trình khai thác, việc vận hành công trình và những vấn đề phát sinh (nếu có)).

2.2. Tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên nước

a) Đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt:

Đối với loại hình công trình khai thác, sử dụng nước là hồ chứa: tổng hợp được các đặc trưng lưu lượng nước đến, lưu lượng xả (lớn nhất, nhỏ nhất, trung bình) và lưu lượng dòng chảy tối thiểu (nếu có) thực tế của hồ chứa theo từng tháng trong năm báo cáo.

Đối với loại hình công trình khai thác, sử dụng nước khác: tổng hợp được các đặc trưng lưu lượng khai thác, sử dụng nước (lớn nhất, nhỏ nhất, trung bình ngày) thực tế của công trình, số ngày khai thác và tổng lượng khai thác theo từng tháng trong năm báo cáo.

b) Đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất:

Tổng hợp các đặc trưng lưu lượng khai thác, sử dụng nước (lớn nhất, nhỏ nhất, trung bình ngày) và mực nước giếng khai thác (lớn nhất, nhỏ nhất, trung

bình, chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép) thực tế của công trình theo từng tháng, số ngày khai thác và tổng lượng khai thác trong năm báo cáo.

2.3. Tình hình thực hiện các quy định của pháp luật tài nguyên nước, quy định của pháp luật có liên quan và quy định trong Giấy phép tài nguyên nước (*đánh giá kết quả thực hiện trong kỳ báo cáo đối với từng nội dung, yêu cầu quy định trong giấy phép đã được cấp, bao gồm cả nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (nếu có)*).

2.4. Đề xuất, kiến nghị (*nếu có*):

(*Nội dung chi tiết theo hướng dẫn tại Mẫu 60, Mẫu 61 Phụ lục kèm theo Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ*).

3. Báo cáo của đơn vị phải đầy đủ, trung thực, đảm bảo tính chính xác và gửi về Phòng Khoáng sản – Nước và BĐKH - Sở Tài nguyên và Môi trường, phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam trước ngày **10/01/2025**.

4. Nếu đơn vị không thực hiện chế độ báo cáo về tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên nước năm 2024 theo quy định thì sẽ bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường (*qua Phòng Khoáng sản – Nước và BĐKH, điện thoại liên hệ: 0912.797.555 (đ/c Hà)*) để được hướng dẫn.

Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (*để báo cáo*);
- UBND, PTNMT các huyện, thị xã, thành phố (*để p/h đơn đốc*);
- Ban quản lý các KCN tỉnh (*để p/h đơn đốc*);
- TT TTDL&PTQĐ (*đăng web*);
- Lưu: VT, KS-N&BĐKH.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Nghiệp